TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **54**/2019/QĐST-DS	*Điện Biên Phủ, ngày 29 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21/11/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 123/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Bà **Hà Thị Th** là nguyên đơn; địa chỉ: tổ 09, phường M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Ông **Vũ Mạnh H** là bị đơn; địa chỉ: Tổ 05, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Vũ Mạnh H có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền 320.000.000đ *(ba trăm hai mươi triệu đồng)* cho bà Hà Thị Th vào ngày 16/12/2019.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Vũ Mạnh H có nghĩa vụ nộp 8.000.000 đồng *(tám triệu đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại cho bà Hà Thị Th số tiền tạm ứng án phí bà Phương đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ là 8.000.000 đồng *(tám triệu đồng)* theo biên lai thu tiền số: AA/2010/09371 ngày 18/11/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền, thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất được thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát TP;
- Chi cục THADS TP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phan Văn Khanh